

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC VẬN CHUYỂN

Số: 01 /2018 HĐVC TH-130

- Căn cứ luật thương mại năm 2005 số 36/2005/QH/11 ngày 14 tháng 06 năm 2005 của chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ nhu cầu hai bên.

Hôm nay, ngày 03 tháng 01 năm 2018, chúng tôi gồm:

I. Bên thuê vận chuyển: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ Y TẾ 130 ARMEPHACO

Địa chỉ : Khu TT xí nghiệp 130, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, TP.Hà Nội

Mã số thuế: 0106892737

Tài khoản số: 0141122266888 tại ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Thanh Trì Hà Nội

Đại diện bởi: Ông **NGUYỄN ĐÌNH HẬU** Chức vụ: **Giám Đốc**

Điện thoại : 0243.8614172

Sau đây gọi là “ **Bên A**”

II. Bên vận chuyển: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI THÁI HƯNG

Địa chỉ: Xóm Đình, thôn Tụ Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP.Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế : 0107766742

Tài khoản số : 112002623569 tại Ngân hàng Vietinbank CN Hoàng Mai – PGD Nam Hà Nội.

Đại diện bởi: Ông **NGUYỄN TRỊNH HOÀNG** Chức vụ: **Giám đốc**

Điện thoại : 0979.027.767

Sau đây gọi là “ **Bên B**”

Hai bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng nguyên tắc vận chuyển với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1: Phạm vi công việc

Bên A đồng ý thuê bên B vận chuyển hàng hóa, cụ thể như sau :

1.1 *Hàng hóa*: Các loại hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và thương mại theo nhu cầu của bên A.

1.2 *Phương tiện sử dụng*: xe tải thùng.

1.3 *Tuyến vận chuyển*: Từ kho hoặc địa điểm cụ thể bên A chỉ định đi các tỉnh, danh sách các điểm nhận và trả hàng chi tiết theo thông báo cụ thể từng đợt.

Điều 2: Phương thức giao nhận

- 2.1 Bên B nhận hàng, trả hàng tại các địa điểm Bên A chỉ định như điều 1.
- 2.2 Giao nhận theo phương thức kiểm đếm đầu kiện nguyên đai nguyên kiện theo hiện trạng nguyên vẹn trong các kiện hàng.
- 2.3 Nếu bên A có yêu cầu bên B xếp dỡ hàng hóa tại nơi nhận và trả hàng sẽ được hai bên thống nhất cụ thể theo từng đợt hàng.

Điều 3: Trách nhiệm của bên A

- 3.1 Thông báo thời gian và khối lượng vận chuyển bằng văn bản cho bên B trước 01 ngày để bên B chuẩn bị phương tiện. Tuy nhiên, khi cần gấp xe thì bên A có thể thông báo cho bên B trước 02 giờ.
- 3.2 Chuẩn bị đủ khối lượng hàng vận chuyển đã báo trước. Trường hợp thay đổi về số lượng hàng hóa, tuyến vận chuyển, chủng loại phương tiện phải thông báo kịp thời cho bên B.
- 3.3 Cung cấp đầy đủ và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các chứng từ cho việc vận chuyển (phiếu xuất kho, hóa đơn bán hàng, giấy phép vận chuyển, nếu có).
- 3.4 Nơi nhận và trả hàng phải thuận tiện cho bên B vào ra quay trở.
- 3.5 Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cước phí vận chuyển như điều 5 dưới đây.

Điều 4: Trách nhiệm của bên B

- 4.1 Chuẩn bị đầy đủ phương tiện để vận chuyển hết khối lượng hàng theo yêu cầu của bên A. Khi nhận kế hoạch mà bên B không có phương tiện để vận chuyển thì bên B phải chịu chi phí phát sinh.
- 4.2 Đảm bảo an toàn hàng hóa trong suốt quá trình vận chuyển, không để hàng hư hỏng, gãy, xước. Nếu để hàng hóa hư hỏng mất mát, thiệt hại do lỗi của bên B thì phải bồi thường thiệt hại tại thời điểm phát sinh.
- 4.3 Đảm bảo giao hàng tới địa điểm trong thời gian ngắn nhất có thể theo đúng tiến độ hai bên đã thống nhất.
- 4.4 Thay mặt bên A giao hàng theo đúng hóa đơn.
- 4.5 Chất lượng xe: Xe chở hàng của bên B phải luôn sạch sẽ không có bùn đất bám trên xe. Mua bảo hiểm cho phương tiện của bên B tham gia vận chuyển.



4.6 Tập hợp đầy đủ chứng từ làm thủ tục thanh quyết toán gồm:

- Bảng tổng hợp cước vận chuyển (có xác nhận đối chiếu của cả hai bên, nếu có).
- Hóa đơn GTGT hợp lệ.

Điều 5: Giá cả và phương thức thanh toán

5.1 Cước vận chuyển được tính theo biểu cước đối với hàng hóa cụ thể hoặc theo báo giá của từng đợt vận chuyển (chấp nhận báo giá qua điện thoại)

5.2 Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.

5.3 Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán tiền cho bên B sau khi bên B đã vận chuyển đầy đủ số hàng mà bên A yêu cầu đến địa điểm giao hàng khi không xảy ra vấn đề gì.

Điều 6. Điều khoản khác

6.1 Hai bên cùng cam kết sẽ nghiêm túc thực hiện các điều khoản của hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vướng mắc thì hai bên trao đổi bàn biện pháp giải quyết trên tinh thần hợp tác và thiện chí. Trường hợp không giải quyết được sẽ đưa ra tòa án kinh tế Hà Nội giải quyết.

6.2 Hợp đồng sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết 31 tháng 12 năm 2018

6.3 Khi hợp đồng kết thúc, nếu hai bên không đạt được gia hạn hợp đồng trong vòng 15 ngày, thì hợp đồng sẽ tự động được thanh lý.

Hợp đồng này được lập thành **02 bản** bằng tiếng Việt ký bởi đại diện các bên có thẩm quyền, có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ **01 bản** để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A ✓

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đình Hậu

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trinh Hoàng